TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **04** /2024/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 350/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Xuân P,** sinh năm 1988

Địa chỉ: SN 2, tổ dân phố 18, phường T, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thúy D,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố 18, phường T, thành phố T, tỉnh T.

Nơi ở: Thôn 12, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thúy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung thứ nhất là Nguyễn Thiên A, sinh ngày 05/4/2018 cho anh Nguyễn Xuân P; giao con chung thứ hai là Nguyễn Bình A, sinh ngày 25/5/2021 cho chị Nguyễn Thúy D trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thúy D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho

nhau (do hiện tại không ai có yêu cầu). Anh Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thúy D có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai đ- ợc cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thúy D thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Anh Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thúy D đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Xuân P tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng)* nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* trên hệ thống thông tin điện tử theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000795604 ngày 21 tháng 11 năm 2023 (mã thông báo 2A6PRS209O trên hệ thống thông tin điện tử) ký bởi Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam (ngày ký 21/11/2023). Anh Nguyễn Xuân P đã nộp đủ án phí của vụ án; hoàn trả cho anh Phương số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng)*.

Chị Nguyễn Thúy D không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Tp Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS Tp Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Tân Hà, Tp Tuyên Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Đào Thị Thu Thuỷ